

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày : 27-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Tuyết Mai;
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Đức H; sinh năm 1976 tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn M, xã P, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N và bà Trần Thị Q; vợ, con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 31/12/2020 bị Trưởng Công an huyện V, tỉnh Bình Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng, nộp phạt vào ngày 31/12/2020. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Đức T, sinh năm 1995, nơi cư trú thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

2. Phan Thành Đ, sinh năm 1999; nơi cư trú xóm T, thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

3. Võ Văn C, sinh năm 1989; nơi cư trú xóm T, thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

4. Trần Thị H, sinh năm 1965; nơi cư trú thôn D, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

5. Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1974; nơi cư trú thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 19/03/2021 Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Định phối hợp với Công an xã P, huyện T, tỉnh Bình Định tiến hành kiểm tra tại khu vực trồng keo thuộc thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định phát hiện bắt giữ ba đối tượng đang tụ tập đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức “bong đôi” gồm Võ Đức H, Trần Thị H và Nguyễn Thị Kim H1, Cơ quan Công an đã thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng); 02 tấm nhựa có cùng đặc điểm hình chữ nhật, kích thước 22cm x 35 cm, màu trắng, có in các chữ tròn trắng và đen; 01 (một) bộ chén, đĩa làm bằng sứ màu trắng; 01 (một) nón lá; 01 (một) chiếu nhựa; 01 (một) tấm bạc nhựa màu xanh; 02 (hai) đồng xu bằng kim loại màu vàng.

Qua quá trình điều tra, xác định những người tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức bong đôi tại chiếu bạc này gồm có: Võ Đức H khai nhận sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Đức T sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc; Phan Thành Đ sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc; Võ Văn C sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc; Trần Thị H khai nhận đến sòng bạc để tìm người đòi nợ; Nguyễn Thị Kim H1 khai nhận đến sòng bạc để bán nước kiếm tiền. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc dưới hình thức bong đôi tại sòng bạc là 3.000.000 đồng. Ngày 29/03/2021 Công an xã P, huyện T, tỉnh Bình Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi của Võ Đức H, Nguyễn Đức T, Phan Thành Đ và Võ Văn C về hành vi đánh bạc, với mức phạt mỗi người là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng). Qua tra cứu xác minh thì Võ Đức H đã bị Công an huyện V, tỉnh Bình Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng vào ngày 31/12/2020. Do đó ngày 01/01/2021 Công an xã P, huyện T đã ra Quyết định hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Võ Đức H về hành vi đánh bạc vào ngày 19/03/2021.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKS-TP ngày 28 tháng 10 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Võ Đức H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Đức H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 02 (hai) tấm nhựa cùng có đặc điểm: hình chữ nhật, kích thước 22cm x 35 cm, màu trắng có in các hình tròn màu trắng và đen; 01 (một) bộ chén, đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) nón lá; 01 (một) chiếu nhựa; 01 (một) tấm bạc nhựa màu xanh; 02 (hai) đồng xu bằng kim loại màu vàng.

- Đề nghị tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) thu giữ tại chiếu bạc.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Bị cáo thống nhất với bản Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội ở nhà nuôi cha, mẹ già hiện đang đau yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các nhân chứng, phù hợp với vật chứng

thu giữ được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ xác định vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 19/03/2021 tại khu vực trồng keo thuộc thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định bị cáo Võ Đức H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bong đôi cùng với một số đối tượng tham gia đánh bạc khác. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.000.000 đồng, trong đó bị cáo Võ Đức H khai nhận đã sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, vào ngày 31/12/2020 bị cáo đã từng bị Công an huyện V, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính thì đến ngày 19/3/2021 bị cáo lại tiếp tục đánh bạc. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Võ Đức H là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc là gây mất trật tự an toàn xã hội, nhận thức được hậu quả của hành vi đó nhưng vì thích ăn thua, ham đồ đen nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, tuy tính chất của vụ án do bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo đã gây nhiều hệ lụy không tốt cho xã hội nên cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự và lên một án tương xứng với hành vi đó để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân bị cáo lần đầu phạm tội, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, hiện bị cáo đang nuôi cha mẹ già yếu nên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo mức hình phạt cải tạo không giam giữ như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là phù hợp.

Đối với Trần Thị H, có đến sòng bạc nhưng không tham gia đánh bạc mà mục đích đến để tìm người đòi nợ, Nguyễn Thị Kim H1 đến sòng bạc để bán nước không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước không xử lý đối với H và H1 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đức T, Phan Thành Đ và Võ Văn C có hành vi tham gia đánh bạc nhưng số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và các đối tượng này chưa bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự, chưa bị kết án về tội đánh bạc nên cơ quan Công an xử lý hành chính phạt tiền đối với những người này là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng vụ án: 02 (hai) tấm nhựa cùng có đặc điểm: hình chữ nhật, kích thước 22cm x 35 cm, màu trắng có in các hình tròn màu trắng và đen; 01 (một) bộ chén, đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) nón lá; 01 (một) chiếu nhựa; 01 (một) tấm bạc nhựa màu xanh; 02 (hai) đồng xu bằng kim loại màu vàng là công cụ sử dụng để đánh bạc nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan Công an thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng), đây là số tiền dùng để đánh bạc nên tuyên tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Đức H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Đức H 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Võ Đức H cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Q, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Người bị kết án Cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 (hai) tấm nhựa cùng có đặc điểm: hình chữ nhật, kích thước 22cm x 35cm, màu trắng có in các hình tròn màu trắng và đen; 01 (một) bộ chén, đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) nón lá; 01 (một) chiếu nhựa; 01 (một) tấm bạc nhựa màu xanh; 02 (hai) đồng xu bằng kim loại màu vàng.

Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2021, giữa Công an huyện Tuy Phước và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000 đồng (một

triệu năm trăm ngàn đồng) mà Cơ quan Công an đã thu giữ tại chiếu bạc.

Hiện Kho bạc nhà nước Tuy Phước, tỉnh Bình Định đang tạm giữ khoản tiền trên theo Công văn số 676/ĐTTH ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; phiếu nhập kho ngày 29 tháng 9 năm 2021.

3. Về án phí HSST: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/12/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- CQCSĐT Công an huyện Tuy Phước;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Chi cục THA dân sự huyện Tuy Phước;
- Phòng KTNV và THA TAND T. Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Quý Phúc

